

CÔNG THƯƠNG

TẠP CHÍ - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG ISSN: 0866-7756

VIET NAM TRADE AND INDUSTRY REVIEW

CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

SỐ 15 - THÁNG 6/2021



8934602001078

Website: <http://tapchicongthuong.vn>



HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.TS. Trần Thọ Đạt

GS.TS. Trần Văn Địch

GS.TS. Nguyễn Bách Khoa

GS.TSKH. Đỗ Ngọc Khuê

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TSKH. Nguyễn Xuân Quỳnh

GS.TS. Đinh Văn Sơn

GS.TSKH. Trần Văn Sung

GS.TS. Lê Văn Tán

GS. TS. Phạm Minh Tuấn

GS.TSKH. Đào Trí Úc

GS.TSKH. Đặng Ứng Vận

GS.TS. Võ Khánh Vinh

TỔNG BIÊN TẬP

ThS. Đặng Thị Ngọc Thu

ĐT: 0968939668

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Ngô Thị Diệu Thúy

ĐT: 024.22218228 - 0903223096

Phạm Thị Lệ Nhung

ĐT: 0912093191

TÒA SOẠN

Tầng 8, số 655 Phạm Văn Đồng,
Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Ban Trị sự - ĐT: 024.22218238

Fax: 024.22218237

Ban Thư ký - Xuất bản

ĐT: 024.22218230

Ban Truyền thông - ĐT: 024.22218239

Ban Chuyên đề - ĐT: 024.22218229

Ban Phóng viên - ĐT: 024.22218232

Trung tâm Thông tin Đa phương tiện

ĐT: 024.2221 8231

Email: online@tapchicongthuong.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM

Số 12 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Đa Kao,
Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38213488 - Fax: (028) 38213478

Email: vpddpntapchicongthuong@gmail.com

Giấy phép hoạt động báo chí số:

60/GP-BTTTT

Cấp ngày 05/3/2013

Trình bày: Tại Tòa soạn

In tại Công ty CP Đầu tư và

Hợp tác quốc tế

Giá 250.000 đồng

Website: www.tapchicongthuong.vn

MỤC LỤC

CONTENTS

ISSN: 0866-7756 số **15** - Tháng 6/2021

LUẬT

ĐINH TIÊN HOÀNG

Rủi ro khi nhờ người khác đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thế chấp vay vốn ngân hàng
Risks of asking others to take land use right certificates for borrowing money from bank10

VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO

Cập nhật, cụ thể hóa một số kiến thức pháp luật khi giảng dạy và học tập môn Giáo dục công dân
cho học sinh phổ thông cơ sở, phổ thông trung học
Updating and contextualizing legal knowledge of the Civic Education subject for junior high school
and high school students16

NGUYỄN VĂN TUẤN

Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam
Completing the Law on Enterprises' provisions on one-member limited liability company21

PHẠM CÔNG THIÊN ĐÌNH

Vai trò của tổ chức xã hội bảo vệ người tiêu dùng trong việc giải quyết tranh chấp tiêu dùng
The role of social organizations which protect consumer rights in resolving consumer disputes 27

VŨ QUANG

Một số vấn đề về giải quyết tranh chấp đất đai bằng Tòa án qua thực tiễn tại tỉnh Sơn La
Some problems arising during the land dispute settlement at the court in Son La Province32

TRẦN THỊ THANH HẰNG

Xét xử công khai - Nhân tố bảo đảm tranh tụng trong xét xử
Public trial ensuring the argument during the trial38

TRẦN KIỀU NHỊ

Kiểm soát hoạt động quảng cáo thương mại trực tuyến, quy định pháp luật và thực thi
Regulations on controlling online advertising and their enforcement in Vietnam 42

TRẦN THỊ SÁU

Trách nhiệm của doanh nghiệp trong thực thi Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA)
Responsibilities of Vietnamese enterprises in the implementation of EU – Vietnam Free Trade Agreement 50

HOÀNG THỊ NGỌC QUỲNH - TRỊNH THỊ THU THẢO

Bảo đảm quyền về việc làm đối với người chuyển giới trong pháp luật Việt Nam
Ensuring the employment rights of transgender people under Vietnam's laws 56

PHAN THY TƯỜNG VI

Một số vấn đề pháp lý về mua bán căn hộ chung cư hiện nay
Some current legal issues about purchasing and selling a condominium62

LẠI TRUNG DŨNG

Nghĩa vụ của người quản lý công ty theo Luật Doanh nghiệp Responsibilities of managers under the Law on Enterprises.....	68
---	----

TRẦN THỊ PHƯƠNG LIÊN

Một số vấn đề hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm quyền lợi của người tiêu dùng Some recommendations to improve the effectiveness of regulations on compensation liabilities due to violations of consumer rights	72
---	----

KINH TẾ

NGUYỄN DANH KHÔI

Mối quan hệ giữa đầu tư trực tiếp nước ngoài và tăng trưởng kinh tế tại tỉnh Quảng Nam The relationship between foreign direct investment and Quang Nam Province's economic development	78
--	----

PHẠM ĐỨC TÀI

Thực trạng và giải pháp phát huy vai trò của kinh tế du lịch đối với nền kinh tế Việt Nam Current situation and solutions to promote the economic role of tourism industry in Vietnam's economic development	84
--	----

ĐỖ VĂN TÍNH

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung Attracting foreign direct investment into the Central Key Economic Region of Vietnam	88
--	----

ĐỖ HỒNG VIỆT

Một số chính sách cần thiết nhằm phát triển ngành Công nghiệp hỗ trợ Some necessary policies for promoting the development of supporting industry in Vietnam	94
---	----

ĐẶNG VĂN SÁNG

Phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử trong bối cảnh kinh tế số The development of human resources for the e-commerce sector in the context of digital economy	98
--	----

TRẦN THỊ LAN HƯƠNG - PHẠM THẾ HÙNG

Vận dụng hiệu quả KPI trong hoạt động doanh nghiệp hiện nay Using effectively KPIs in enterprises	103
--	-----

NGUYỄN THỊ THANH LAM

Nguồn vốn ODA Nhật Bản vào Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020 và triển vọng The ODA of Japan in Vietnam over the period of 2010 - 2020 and outlook	108
---	-----

PHẠM THỊ THU HÀ

Đánh giá phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam từ góc độ bền vững Assessing the sustainable development situation of renewable energy industry in Vietnam	115
---	-----

VŨ THỊ LINH

Các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và sự chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam New-generation free trade agreements and the change in Vietnam's export structure	125
--	-----

TRẦN HẢI HÀ - NGUYỄN HỮU SƠN

Phát triển kinh tế tuần hoàn trong bối cảnh ứng phó với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay Developing circular economy in the Mekong Delta to respond to climate change.....	132
---	-----

NGUYỄN THỊ VÂN ANH - PHAN HUY HÙNG

Các mô hình đo lường hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa - Gợi ý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành Thương mại và Dịch vụ tại Việt Nam Performance measurement systems for small and medium-sized enterprises - Some recommendations for measuring performance of small and medium-sized enterprises specializing in the trade and services sector in Vietnam	138
---	-----

LÊ NGỌC PHƯƠNG TRÂM

Tác động của đầu tư trực tiếp ra nước ngoài đối với xuất khẩu của Việt Nam

The impact of outward FDI on Vietnam's exports145

PHẠM THỊ KIM NGỌC

Nhận thức về chuyển đổi số và ứng dụng chuyển đổi số trong các doanh nghiệp tại Việt Nam

Awareness and application of digital transformation in Vietnamese enterprises151

NGUYỄN THỊ HIỀN

Thực trạng và giải pháp phát triển ngành Nông nghiệp Việt Nam

Current development and solutions for promoting the growth of Vietnam's agricultural sector158

NGUYỄN XUÂN QUANG - NGUYỄN QUANG HỢP

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Thái Nguyên

Improving Thai Nguyen Province's provincial competitiveness index162

LƯƠNG VĂN TỘ - TRẦN THỊ THU LAN - LÊ XUÂN HƯƠNG - NGUYỄN THANH HẰNG

Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử phát triển sản phẩm gốm sứ Đông Triều

Promoting the application of e-commerce to develop Dong Trieu ceramic products166

LÊ HẰNG MỸ HẠNH

Phân tích mối quan hệ giữa xuất khẩu thủy sản và tăng trưởng kinh tế ngành Thủy sản của Việt Nam

Analyzing the relationship between Vietnam's seafood exports and the country's seafood industry growth rate172

BUI XUAN NHA - DANG THANH BINH

Sustainable industrial development in Quang Ninh province: Current situation and solutions

Phát triển công nghiệp bền vững tại tỉnh Quảng Ninh: Thực trạng và giải pháp 179

NGUYỄN THỊ HỒNG

Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Bắc Kạn

Strengthening Bac Kan Province's provincial competitiveness index188

VƯƠNG THỊ BÍCH NGÀ

Nghiên cứu tổng quan về logistics và đề xuất các yếu tố tác động đến sự phát triển bền vững ngành Logistics Việt Nam

A brief history of logistics concepts and factors affecting the logistics development..... 194

NGUYỄN HƯƠNG GIANG

Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của cảng biển

Factors impacting the seaport competitiveness..... 205

NGUYỄN VIỆT HƯNG

Nghiên cứu về sự phát triển khu công nghiệp sinh thái tại Trung Quốc và khuyến nghị đối với Việt Nam

A study on the development of eco-industrial parks in China and recommendations for Vietnam210

QUẢN TRỊ - QUẢN LÝ

MAI XUÂN TRƯỜNG

Đạo đức công vụ: Thực trạng, yêu cầu và phương hướng đặt ra về đạo đức công vụ của Thành phố Hà Nội

Public service ethics: Current situation, requirements and orientations for the ethical performance

in public services in Hanoi City216

NGUYỄN THỊ LỆ THÚY - ĐINH ĐẠI THANH

Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ổn định dân cư ảnh hưởng bởi thiên tai huyện Mường La, tỉnh Sơn La

Policies on supporting investment in infrastructure development in areas for people affected

by natural disasters to re-settle in Muong La District, Son La Province..... 223

ĐỖ DUY KIÊN

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại Việt Nam: Góc nhìn trong thời kỳ Covid-19

The corporate social responsibility of Vietnamese business during the Covid-19 pandemic.....229

HÀ THỊ VÂN KHANH

Thực trạng và giải pháp chuỗi cung ứng dịch vụ du lịch nông thôn tại huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

Current situation and solutions for the supply chain of rural tourism services

in Cho Lach District, Ben Tre Province..... 235

PHAN QUAN VIỆT - VÕ THỊ THẢO - ĐÌNH HOÀNG ANH TUẤN

Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân

Factors affecting the efficiency of construction investment project management at the Project Management Board

of Vinh Tan Thermal Power Company242

HOÀNG THỊ DUNG

Ảnh hưởng của Covid-19 đến thị trường lao động và một số giải pháp khắc phục

The Covid-19 pandemic's impacts on the labour market and some solutions to overcome these difficulties248

MAI THANH HẰNG

Thực trạng và đề xuất một số giải pháp về nguồn lao động chất lượng cao của Việt Nam

The current situation and some solutions for improving the supply

of high-quality human resources in Vietnam252

TRẦN QUANG CẢNH - VŨ TRỰC PHÚC - HỒ NGỌC MINH

Những nhân tố ảnh hưởng đến sự gắn kết công việc của người lao động

Factors affecting the employee engagement: Case study of Binh Thanh District Public Service Company Limited

in Ho Chi Minh City 256

TRẦN THỊ ÁI VY

Thông minh cảm xúc và hiệu quả công việc trong tổ chức

Emotional intelligence and performance at workplaces.....269

PHẠM THỊ THU THỦY

Mối quan hệ giữa văn hóa tổ chức, chia sẻ tri thức và đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp Việt Nam

- Mô hình lý thuyết và giả thuyết nghiên cứu

The relationship among organizational culture, knowledge sharing and innovation in Vietnamese enterprises

- Research model and research hypothesis.....276

NGUYỄN THỊ HỒNG MINH

Thương mại công bằng và sự phát triển doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam

Fair trade and social enterprises development in Vietnam282

NGUYEN THI THU HANG

The effectiveness of using authentic materials in teaching grammar for second-year English majored students

Hiệu quả của việc sử dụng ngữ liệu thật trong việc giảng dạy ngữ pháp cho sinh viên năm hai

ngành Ngôn ngữ Anh288

LÊ VŨ HÀ - ĐỖ VĂN LỘC

Một số yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua hàng trực tuyến của người dân tỉnh Đồng Nai

Some factors affecting the online purchase decisions of consumers living in Dong Nai Province297

PHAN NỮ Ý ANH

Đánh giá tiềm năng để phát triển điểm đến du lịch sinh thái tại phá Hạc Hải, tỉnh Quảng Bình

Assessing the eco-tourism potential of Hạc Hai lagoon, Quang Binh Province305

NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) - Công cụ theo dõi, giám sát

thực thi chính sách hiệu quả

The Vietnam Provincial Governance and Public Administration Performance Index (PAPI)

- Tool for monitoring the implementation of policies..... 311

PHẠM THÀNH TRUNG

Nghiên cứu đánh giá chất lượng giáo dục đại học tập trung vào chất lượng đào tạo nhân tài

Assessing the quality of higher education with the focus on the quality of talent training316

ĐOÀN THỊ HUẾ

Kết hợp các phương pháp giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin cho sinh viên các trường đại học trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0

Combining different methods in teaching Marxist-Leninist philosophy for university students in the context of Industry 4.0.....322

PHAN THỊ CẨM GIANG

Phân tích những thách thức và cơ hội chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Analyzing challenges and opportunities for the Mekong Delta region's economic restructuring 327

TRƯƠNG VŨ LONG

Nâng cao tính khoa học và tính thực tiễn trong giảng dạy các môn khoa học của Chủ nghĩa Mác - Lênin

Enhancing the science and the practicality of Marxism-Leninism philosophy courses334

PHÙNG MẠNH TRƯỜNG

Thực tiễn triển khai tự đánh giá hiệu quả hoạt động dựa trên mô hình giải thưởng chất lượng trên thế giới và bối cảnh áp dụng tại Việt Nam

The practical implementation of self-assessment performance model based on the quality award in the world and its application in Vietnam339

CÔ HỒNG LIÊN - NGUYỄN THỊ PHÚC

Giải pháp nâng cao sự hài lòng về chất lượng dịch vụ đào tạo tại các trung tâm ngoại ngữ địa bàn tỉnh Trà Vinh

Solutions to improve the satisfaction of students with the training quality of foreign language centers in Tra Vinh Province346

NGUYỄN DUY THÁI

Thực trạng và giải pháp phát triển thị trường dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Hà Nội

Current situation and solutions for developing the services market for collecting, transporting, recycling and treating domestic solid waste in Hanoi City352

NGUYỄN TẦN TÂM

Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia bảo hiểm tự nguyện của người lao động:

Nghiên cứu thực tiễn tại tỉnh Quảng Ngãi

Factors affecting the employee's decision to take part in the voluntary social insurance scheme in Quang Ngai Province359

NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC

Nâng cao vai trò của phỏng vấn trong tuyển dụng công chức tại Việt Nam hiện nay

Improving the role of interview in recruiting civil servants in Vietnam369

TRỊNH VIỆT TIẾN

Đổi mới tư duy - Nhân tố đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế Việt Nam trong thời gian tới

Innovating thinking - Important factor for Vietnam's economic development in the coming time..... 374

VŨ DIỆP ANH

Cạnh tranh giữa Thái Lan và Việt Nam trên thị trường gạo Trung Quốc

The competition between Thailand and Vietnam in the Chinese rice market.....379

NGUYỄN THỊ THU THAO

Impacts of intrinsic motivations on job satisfaction: The moderating role of income level

Vai trò của thu nhập trong mối quan hệ giữa động lực nội tại và sự hài lòng trong công việc 385

LÊ ĐĂNG GIÁP

Một số giải pháp kiến nghị nhằm phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, để ngành Du lịch Việt Nam sớm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Some recommendations to develop the specific products for Vietnam's tourism industry, helping the tourism industry soon become a spearhead economic sector392

CHU THỊ THẢO

Giải pháp phát triển nguồn nhân lực cho ngành Nông nghiệp Việt Nam Solutions to develop human resources in Vietnam's agricultural sector	398
---	-----

TRẦN VĂN THIÊN - PHẠM KIÊN

Phát triển đô thị thông minh ở Bình Dương - Một điển hình tham khảo The smart city development of Binh Duong Province	402
--	-----

LÊ TẤN NGHIÊM - LÊ LONG HẬU - TRẦN VIỆT THANH TRÚC

- DƯƠNG BÍCH TUYỀN - NGUYỄN THỊ THANH TÂM

Hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp siêu nhỏ ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long The performance of micro enterprises in the Mekong Delta	406
--	-----

NGUYỄN XUÂN NHĨ - VÕ VƯƠNG BÁCH - LÊ MINH TRƯỜNG

Một số giải pháp nhằm tăng số thí sinh quyết định chọn ngành học Quản trị - Kinh doanh tại các trường đại học tư thục Some solutions to attract more students to enrol business administration programs offered by private universities.....	412
---	-----

ĐÀO THỊ THƯƠNG - TRẦN DIỄM QUỲNH

- ĐÀO THỊ DỊU - CHU THỊ MINH HƯỜNG - TRỊNH LINH ĐAN - ĐỖ HÀ MY

Các nhân tố ảnh hưởng đến việc nắm giữ tiền mặt tại các doanh nghiệp ngành Chế biến thực phẩm Việt Nam Factors affecting the cash holding of food processing enterprises in Vietnam	417
--	-----

QUAN MINH NHỰT

Nhu cầu đổi mới công nghệ sản xuất của các doanh nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang Needs for innovating production technology in processing and manufacturing enterprises in Kien Giang Province.....	426
--	-----

KINH DOANH

LÊ THU THỦY

Một số vấn đề cơ bản trong chiến lược kinh doanh số của các doanh nghiệp và thực trạng triển khai tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ của ASEAN Some basic issues in the digital business strategy of enterprises and the digital transformation in the ASEAN's small and medium-sized enterprises	432
---	-----

NGUYỄN VĂN SƠN - NGUYỄN ĐÌNH NHẬT VY

Phát triển thương mại điện tử: Cần thúc đẩy B2B Promoting the role of B2B e-commerce model to develop e-commerce sector.....	438
---	-----

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG - BẢO HIỂM

PHẠM TUẤN ANH

Phân tích hiệu ứng bất cân xứng của tin tức trên thị trường chứng khoán Việt Nam Analyzing the asymmetric effect in Vietnam's stock market	444
---	-----

NGUYỄN THANH TRÚC

Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định gửi tiền tiết kiệm tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - Trường hợp khách hàng cá nhân Factors affecting the individual customers' decisions to open saving accounts at commercial banks in Tra Vinh Province	450
--	-----

LÊ TRUNG HIẾU - NGUYỄN HỒ XUÂN NHỊ

Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định gửi tiền tiết kiệm của khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Chi nhánh Trà Vinh Factors affecting the individual customers' decision to open savings accounts at Saigon Joint Stock Commercial Bank - Tra Vinh Branch	455
---	-----

ĐOÀN THU HƯƠNG

Các yếu tố ảnh hưởng đến việc không tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người lao động Factors affecting Vietnamese workers' decisions to not participate in the voluntary social insurance scheme	461
--	-----

NGUYỄN CAO QUANG NHẬT - BÙI VĂN THỤY

Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng thẻ tín dụng ngân hàng của công nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Factors affecting the decision to use credit cards of workers in Dong Nai Province468

NGUYỄN THU HẰNG

Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng sinh lợi của các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam

Factors affecting the profitability of joint stock commercial banks in Vietnam.....474

NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT

Năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam sau tái cơ cấu

The competitiveness of Vietnamese banks after the restructuring process480

KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

HOANG THANH HANH

Evaluating market risk to establish effective internal control via beta CAPM of listed banks in Vietnam under macro effects during pre-low inflation period - Case of VCB, STB And ACB

Đánh giá rủi ro thị trường để xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả tại các ngân hàng

niêm yết tại Việt Nam thông qua beta CAPM - Trường hợp của VCB, STB và ACB.....486

LÊ NHƯ HOA

Tác động của Cách mạng Công nghiệp 4.0 đến ngành kế toán quản trị: Những thay đổi cần thiết

Impact of Industry 4.0 on management accounting sector: Necessary changes492

NGUYỄN THANH TÙNG - NGUYỄN THANH NHÃ

Các xu hướng nghiên cứu thực nghiệm trong kế toán

Major empirical accounting research trends in the world497

NGUYỄN VĂN HÒA

Những yêu cầu đặt ra cho người làm công tác kế toán trong bối cảnh mới

New professional requirements for accountants during the new development era503

PHẠM NGỌC TOÀN - NGUYỄN THÀNH LONG

Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo tài chính của các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh

Factors affecting the quality of financial statements of public educational institutions in Ho Chi Minh City508

TRẦN THỊ THANH THÚY

Ứng dụng công nghệ thông tin trong Kiểm toán Nhà nước

Applying information technology in state audits514

LÊ TUYẾT NHUNG - NGUYỄN HOÀNG LAN

Khái niệm và hướng phát triển kế toán thực chứng tại Việt Nam

The positive accounting theory and its development trend in Vietnam518

ĐẶNG THỊ HỒNG HÀ

Thực trạng và một số định hướng hoàn thiện hệ thống báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán công tại Việt Nam

Current situation and some orientations to improve the financial reporting system

in accordance with Vietnam's public accounting standards522

NGUYỄN THÀNH LONG - PHẠM NGỌC TOÀN

Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng hệ thống thông tin kế toán tại các đơn vị kho bạc nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Factors affecting the quality of the accounting information system at Ho Chi Minh City's state treasury units526

HUỖNH THỊ ANH THY

Các nhân tố ảnh hưởng đến vận dụng kế toán quản trị tại các doanh nghiệp chế biến nông sản tỉnh Bình Dương

Factors affecting the application of management accounting in agricultural product processing enterprises

in Binh Duong Province531

CẠNH TRANH GIỮA THÁI LAN VÀ VIỆT NAM TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO TRUNG QUỐC

● VŨ DIỆP ANH

TÓM TẮT:

Với hơn 1,4 triệu dân, Trung Quốc là thị trường tiêu thụ gạo lớn nhất và tiềm năng nhất thế giới. Chính vì vậy, có sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường gạo Trung Quốc giữa các nước xuất khẩu gạo, trong đó có Việt Nam và Thái Lan. Việt Nam được đánh giá là nước có lợi thế so sánh về gạo cao hơn so với Thái Lan kể từ năm 2011. Tuy nhiên, lợi thế này của Việt Nam có xu hướng giảm dần so với Thái Lan. Bài báo tập trung làm rõ khả năng cạnh tranh của gạo Thái Lan và Việt Nam trên thị trường gạo Trung Quốc, đồng thời đề xuất một số giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường khổng lồ này.

Từ khóa: cạnh tranh, xuất khẩu gạo, Việt Nam, Thái Lan, Trung Quốc, kim ngạch, giá gạo, lợi thế so sánh.

1. Đặt vấn đề

Gạo là loại lương thực chính của hơn 3,5 tỷ người dân trên toàn thế giới, đặc biệt là ở châu Á, châu Mỹ Latin và một phần của châu Phi. Trong đó, Trung Quốc hiện đang là nước nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới, với kim ngạch nhập khẩu đạt 1,46 tỷ đôla, chiếm 5,84% tổng kim ngạch nhập khẩu gạo của toàn thế giới. Chính vì vậy, có sự cạnh tranh giữa các nước xuất khẩu gạo, trong đó có Thái Lan và Việt Nam, trên thị trường Trung Quốc. Số liệu thống kê cho thấy, Việt Nam có lợi thế hơn Thái Lan về kim ngạch, giá xuất khẩu và hệ số biểu thị lợi thế so sánh trên thị trường gạo Trung Quốc kể từ năm 2011. Tuy nhiên, lợi thế này của Việt Nam có xu hướng giảm dần so với Thái Lan trong những năm gần đây. Để nâng cao khả năng cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường Trung Quốc đòi hỏi Việt Nam phải triển khai đồng bộ nhiều giải pháp.

2. Cạnh tranh giữa gạo Thái Lan và Việt Nam trên thị trường Trung Quốc

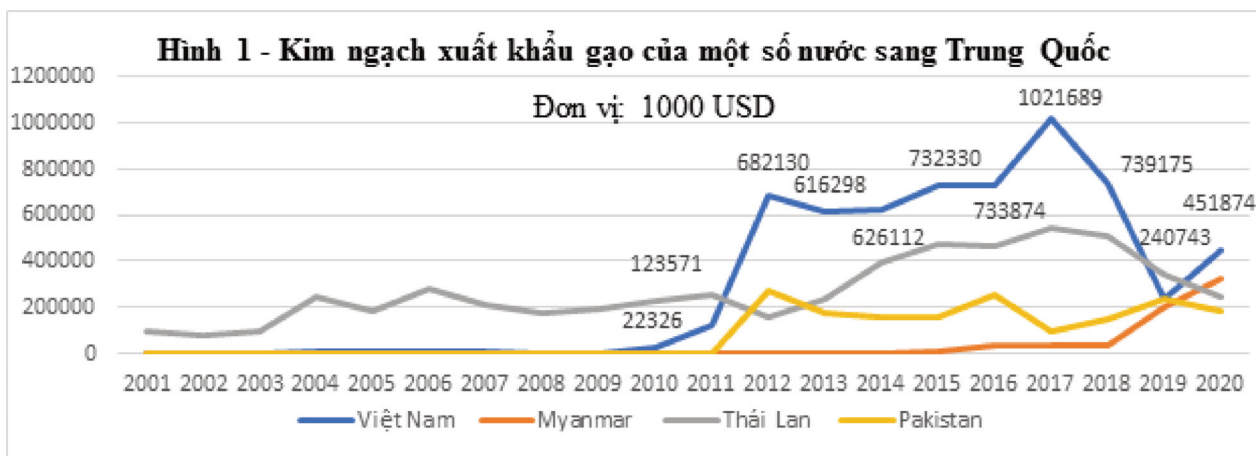
2.1. Kim ngạch xuất khẩu gạo của Thái Lan và Việt Nam sang Trung Quốc

Thái Lan và Việt Nam là các nước xuất khẩu gạo lớn thứ 2 và thứ 3 thế giới với kim ngạch xuất khẩu năm 2020 tương ứng là 3,69 tỷ đôla và 3,12 tỷ đôla, lần lượt chiếm 15,07% và 12,75% trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của thế giới. Đồng thời, Việt Nam và Thái Lan hiện cũng đang giữ vị trí số 1 và số 3 trong số các nước xuất khẩu gạo nhiều nhất sang thị trường Trung Quốc. Ngược lại, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu quan trọng đối với gạo Thái Lan và Việt Nam. Trung Quốc là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Thái Lan kể từ năm 2005 - 2018 nhưng lại tụt xuống vị trí thứ 3, sau Mỹ và Nam Phi, vào năm 2020. Đối với Việt Nam, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất trong giai đoạn 2012 - 2018 và là thị trường

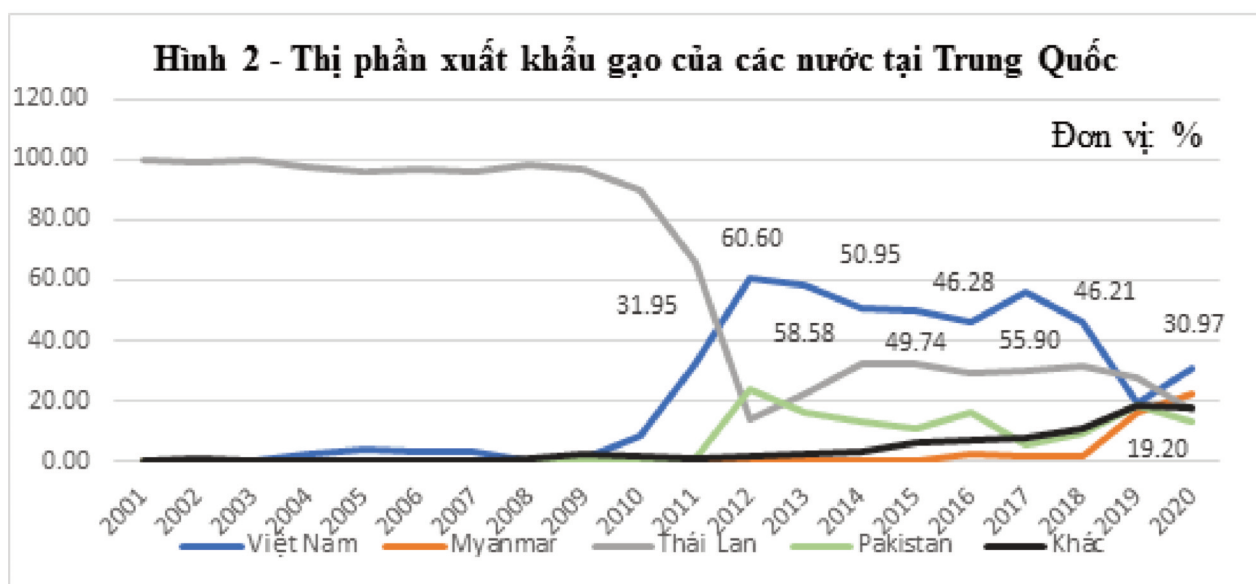
lớn thứ 3, sau Philippines và Bồ Biển Ngà, vào năm 2020.

Số liệu thống kê trong Hình 1 và Hình 2 cho thấy có sự cạnh tranh gay gắt giữa Việt Nam và Thái Lan trên thị trường gạo nhập khẩu của Trung Quốc. Trước năm 2011, Thái Lan là nước xuất khẩu gạo lớn nhất sang Trung Quốc với kim ngạch hàng năm dao động trong khoảng 100 - 255 triệu đôla, chiếm gần 100% tổng kim ngạch nhập khẩu gạo hàng năm của thị trường này. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Trung Quốc trước năm 2009 là không đáng kể, dưới 1 triệu đôla/năm, chiếm dưới 0,52% tổng kim ngạch nhập khẩu gạo của nước này.

Tuy nhiên, tình hình đã đảo ngược lại khi kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam dần tăng lên kể từ năm 2010 và vượt qua Thái Lan bắt đầu từ năm 2011. Việt Nam đã vươn lên trở thành nước xuất khẩu gạo lớn nhất sang Trung Quốc với kim ngạch đạt 616 - 1,022 triệu đôla, chiếm 46,21 - 60,6% tổng kim ngạch nhập khẩu gạo của thị trường khổng lồ này trong giai đoạn 2012 - 2017. Cũng trong giai đoạn này, kim ngạch xuất khẩu gạo của Thái Lan sang Trung Quốc chỉ ở mức 200 - 544 triệu đôla với thị phần giảm xuống còn 22,34 - 32,52%. Từ năm 2018, xuất khẩu gạo của Việt Nam và Thái Lan sang Trung Quốc bắt đầu giảm dần. Trong năm 2020, kim ngạch xuất khẩu gạo



Nguồn: ITC và Hải quan Việt Nam



Nguồn: ITC và Hải quan Việt Nam

của Việt Nam và Thái Lan sang Trung Quốc giảm xuống chỉ còn 452 triệu đôla và 242 triệu đôla, với thị phần giảm xuống còn lần lượt là 30,97% và 16,61%. Nguyên nhân của xu hướng giảm này là do từ năm 2018 Trung Quốc đã áp dụng nhiều rào cản đối với mặt hàng gạo. Trung Quốc đã đưa ra những yêu cầu khắt khe hơn về vệ sinh an toàn thực phẩm. Mức thuế nhập khẩu gạo ngoài hạn ngạch của Trung Quốc tăng từ 5% lên 50% vào năm 2019 và lên đến 65% vào năm 2020. Hạn ngạch nhập khẩu gạo của Trung Quốc trong năm 2020 là 5.320.000 tấn, trong đó 50% hạn ngạch được cấp cho các nước ASEAN [3]. Ngoài ra, giá gạo của Việt Nam và Thái Lan ở mức cao nên Trung Quốc chuyển hướng sang nhập khẩu gạo giá rẻ hơn từ các nước khác như Pakistan, Myanmar và Campuchia. Hiện Myanmar, Pakistan và Campuchia lần lượt là nước xuất khẩu gạo lớn thứ 2, thứ 4 và thứ 5 trên thị trường Trung Quốc với thị phần tương ứng là 22,21%, 12,84% và 10,86%.

2.2. Giá gạo xuất khẩu của Thái Lan và Việt Nam (Bảng 1)

Giá gạo xuất khẩu của Việt Nam có xu hướng gia tăng theo thời gian trong giai đoạn từ tháng 2/2016 đến tháng 2/2021. Giá gạo trắng 5% tẩm tăng từ 374\$/MT lên 520\$/MT; giá gạo trắng 15% tẩm tăng từ 365\$/MT lên 510\$/MT; và giá gạo trắng 25% tẩm tăng từ 345\$/MT lên 495\$/MT. Chất lượng gạo được chú trọng cải thiện, chủng loại gạo xuất khẩu dần chuyển sang những loại gạo có giá trị gia tăng cao, cước phí tàu biển tăng, một số hãng tàu thu thêm phí trong mùa cao điểm và doanh nghiệp thiếu vỏ container rộng để đóng hàng do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 là nguyên nhân chính đẩy giá gạo Việt Nam tăng mạnh, vượt mức 460\$/MT từ tháng 8/2020.

Số liệu thống kê của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) cho thấy giá gạo xuất khẩu của Việt Nam trong giai đoạn từ tháng 6/2016 đến tháng 2/2021 luôn thấp hơn giá gạo của Thái Lan nhưng thường cao hơn giá gạo của Ấn Độ và Pakistan. Tuy nhiên, từ đầu tháng 2/2021, giá gạo của Việt Nam đã cao hơn một chút so với giá gạo Thái Lan. Nguyên nhân của tình

Bảng 1. So sánh giá gạo xuất khẩu của Việt Nam với các nước xuất khẩu gạo khác

Thời gian	Giá gạo trắng 5% tẩm (USD/MT)				Giá gạo trắng 15% tẩm (USD /MT)				Giá gạo trắng 25% tẩm (USD /MT)			
	Pakistan	Ấn Độ	Việt Nam	Thái Lan	Pakistan	Việt Nam	Thái Lan	Pakistan	Ấn Độ	Việt Nam	Thái Lan	Pakistan
06/2016	410	385	374	410	366	365	406	348	360	345	393	348
02/2017	390	379	353	362	380	347	349	347	349	340	344	347
04/2018	420	410	435	433	398	424	425	380	380	412	423	380
02/2019	358	362	348	402	352	341	395	326	337	334	393	326
08/2020	443	375	486	492	433	476	477	398	345	463	475	398
09/2020	423	360	470	491	414	460	476	397	336	448	474	397
10/2020	405	350	480	461	396	470	446	359	330	456	445	359
11/2020	385	350	505	479	376	495	462	347	330	481	460	347
12/2020	423	358	498	512	413	488	494	410	330	470	493	410
01/2021	442	380	520	530	435	506	512	423	340	491	511	423
02/2021	451	393	520	552	447	510	534	412	367	495	533	412

Nguồn: USDA

trạng này là do nguồn cung gạo của Việt Nam bị hạn chế trong giai đoạn giao mùa và cước phí vận tải tăng, trong khi nguồn cung gạo của Thái Lan được dự báo gia tăng nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi. Giá gạo cao hơn so với các nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới khác là một bất lợi đối với Việt Nam khi một số bạn hàng trong đó có Trung Quốc bắt đầu chuyển hướng sang nhập khẩu gạo có giá rẻ hơn từ các nước xuất khẩu gạo khác.

2.3. Lợi thế so sánh của gạo Thái Lan và Việt Nam

Lợi thế so sánh của một ngành hàng tại một nước được đánh giá thông qua hệ số biểu thị lợi thế so sánh (RCA), được tính toán theo công thức:

$$RCA = \frac{X_{kij} / X_{ij}}{X_{kwj} / X_{wj}} \quad [4]$$

Trong đó:

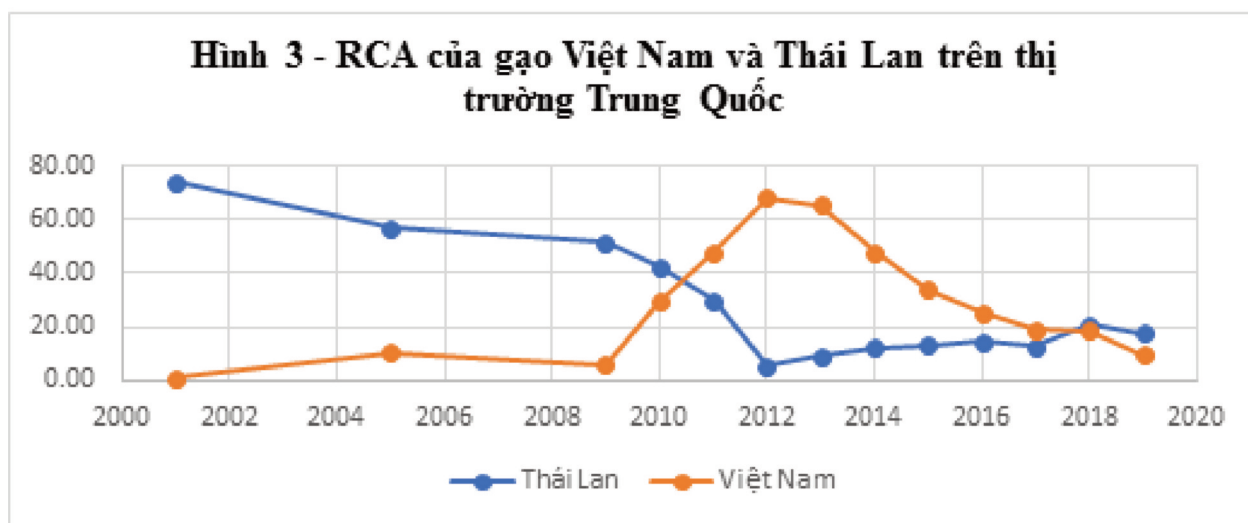
RCA là hệ số biểu thị lợi thế so sánh trong xuất khẩu sản phẩm k của nước i; X_{kij} là kim ngạch xuất khẩu sản phẩm k của nước i sang nước j; X_{ij} là tổng kim ngạch xuất khẩu của nước i sang nước j; X_{kwj} là kim ngạch xuất khẩu sản phẩm k của toàn thế giới sang nước j; X_{wj} là tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn thế giới sang nước j. Nếu $RCA < 1$, nước i không có lợi thế so sánh đối với sản phẩm k. Nếu $RCA > 1$, nước i có lợi thế so sánh đối với sản phẩm k.

Hình 3 cho thấy, cả Việt Nam và Thái Lan đều có lợi thế so sánh cao về gạo trên thị trường Trung

Quốc. Tuy nhiên, vị thế của hai nước có sự thay đổi theo thời gian. Trước năm 2011, gạo Việt Nam có lợi thế cạnh tranh thấp hơn hẳn so với gạo Thái Lan. Hệ số biểu thị lợi thế so sánh của gạo Thái Lan trong giai đoạn này rất cao (42,55 - 73,77), trong khi RCA của Việt Nam dù cũng ở mức cao nhưng cũng chỉ đạt 0,99 - 29,44. Tình hình đảo ngược lại khi RCA của Thái Lan giảm xuống chỉ còn 5,47-12,78, trong khi RCA của Việt Nam vượt cao hơn Thái Lan trong giai đoạn 2012 - 2017. Tuy nhiên, cũng trong giai đoạn này, lợi thế so sánh của gạo Việt Nam có xu hướng giảm từ 67,81 vào năm 2012 xuống còn 19,07 vào năm 2017. Việt Nam đã không duy trì được lợi thế cạnh tranh của mình khi RCA của gạo Việt Nam tiếp tục giảm xuống và ở mức thấp hơn so với gạo Thái Lan kể từ năm 2018. RCA của gạo Việt Nam chỉ đạt mức 9,43 vào năm 2019, thấp hơn nhiều so với RCA của gạo của Thái Lan (17,55).

3. Giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường Trung Quốc

Để nâng cao khả năng cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường Trung Quốc, Việt Nam cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Các doanh nghiệp xuất khẩu gạo cần thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, chính sách thương mại, các quy định về chất lượng sản phẩm và thị hiếu của người tiêu dùng Trung Quốc để có thể cung cấp gạo phù hợp cho thị trường này. Do



Nguồn: Tính toán của tác giả theo số liệu của ITC

Trung Quốc hiện đang thực hiện nghiêm các biện pháp quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc đối với gạo nhập khẩu nên các doanh nghiệp Việt Nam cần áp dụng công nghệ tiên tiến trong chế biến, bảo quản gạo, để đảm bảo đáp ứng các quy định về kiểm dịch, xông hơi khử trùng, quy cách bao bì, đóng gói... của Trung Quốc cũng như chú ý tới việc đăng ký mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Các doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ, các quy trình sản xuất hiện đại, đạt tiêu chuẩn VietGap hay Global Gap và các đầu vào cho sản xuất lúa gạo để có thể nâng cao năng suất, chất lượng gạo. Chú trọng đầu tư phát triển các giống gạo chất lượng cao, xây dựng thương hiệu gạo chuyên nghiệp sẽ giúp các doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường Trung Quốc. Để phù hợp với việc sống ở nhà cao tầng của nhiều người dân Trung Quốc, các doanh nghiệp Việt Nam nên xuất khẩu gạo được đóng gói hút chân không với trọng lượng nhỏ từ 5 - 10kg, có nhãn mác, logo. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần tích cực quảng cáo sản phẩm trên website của công ty, tham gia các sàn giao dịch nông sản, hội trợ quốc tế và hội chợ quy mô lớn để tìm cơ hội kinh doanh và có được mối liên hệ trực tiếp với các nhà nhập khẩu gạo của Trung Quốc.

Chính phủ Việt Nam, thông qua cơ quan thương mại tại Trung Quốc, cần tổng hợp và hệ thống hóa những quy định và yêu cầu chất lượng đối với gạo nhập khẩu, những điều khoản trong hiệp định thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc, tổ chức bộ phận thông tin một cửa hiệu quả cho các doanh nghiệp xuất khẩu gạo Việt Nam. Chính phủ cần kết nối các chính quyền địa phương, các hiệp hội doanh nghiệp gạo, các nhà bán buôn, hệ thống phân phối của Việt Nam với Trung Quốc để thúc đẩy nhu cầu nhập khẩu gạo của Trung Quốc. Việc Chính phủ giúp các doanh nghiệp quảng cáo các mẫu gạo chất lượng tới cho các nhà nhập khẩu, hệ thống siêu thị, các nhà bán buôn ở Trung Quốc sẽ giúp họ hiểu rõ hơn về chất lượng gạo của Việt Nam, từ đó có nhiều đơn đặt hàng nhập khẩu gạo Việt Nam hơn. Chính phủ cần ban hành những chính sách hướng người

nông dân, các cơ sở sản xuất và các doanh nghiệp áp dụng các mô hình sản xuất hiện đại hơn để sản xuất gạo có chất lượng, phát triển các giống gạo chất lượng cao đáp ứng các yêu cầu nhập khẩu ngày càng khắt khe của Trung Quốc; quy hoạch các vùng trồng lúa tiềm năng, thúc đẩy các địa phương xây dựng mã số vùng trồng để thuận tiện cho việc truy xuất nguồn gốc cũng như các chính sách hỗ trợ vốn thuận lợi cho người nông dân và các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu gạo. Chính phủ cần đàm phán với chính phủ Trung Quốc tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam có một “giai đoạn chuyển đổi” để có thể đáp ứng được những quy định nhập khẩu mới của Trung Quốc. Chính phủ hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc mời các chuyên gia Trung Quốc phổ biến các quy trình sản xuất đáp ứng các quy định đối với gạo nhập khẩu hoặc tổ chức cho các doanh nghiệp xuất khẩu gạo Việt Nam tham quan các dây chuyền sản xuất, chế biến gạo đáp ứng tiêu chuẩn của Trung Quốc.

Bản thân người nông dân Việt Nam cũng cần thay đổi theo hướng áp dụng công nghệ tiên tiến khi trồng lúa, tuân thủ nghiêm các quy trình sản xuất đảm bảo chất lượng từ khâu chọn giống, gieo hạt, chăm sóc, thu hoạch, chế biến và bảo quản gạo.

4. Kết luận

Xuất khẩu gạo hiện là ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam và Trung Quốc là thị trường xuất khẩu gạo quan trọng của Việt Nam trong nhiều năm qua. Xét về kim ngạch, giá xuất khẩu và hệ số biểu thị lợi thế so sánh, gạo Việt Nam có tính cạnh tranh cao hơn so với gạo Thái Lan trên thị trường Trung Quốc kể từ năm 2011. Tuy nhiên, lợi thế cạnh tranh của gạo Việt Nam có xu hướng giảm dần so với gạo Thái Lan. Để nâng cao khả năng cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường Trung Quốc, Việt Nam cần triển khai nhiều giải pháp, trong đó đặc biệt chú trọng nắm vững những quy định đối với gạo nhập khẩu của Trung Quốc, nâng cao chất lượng, quy trình sản xuất đảm bảo chất lượng, quy cách bao bì, đóng gói, truy xuất nguồn gốc của gạo xuất khẩu, đồng thời đẩy mạnh xúc tiến thương mại với Trung Quốc ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. International Trade Centre (ITC): <http://www.intracen.org/>. Ngày truy cập 1/5/2021.
2. Hải Quan Việt Nam: <https://www.customs.gov.vn/>. Ngày truy cập 1/5/2021.
3. USDA: <https://www.fas.usda.gov/data/grain-world-markets-and-trade>. Ngày truy cập 10/5/2021.
4. Balassa, B. (1989). *Comparative advantage, trade policy, and economic development*. New York, NY: New York University Press.

Ngày nhận bài: 12/5/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/5/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 25/5/2021

Thông tin tác giả:

TS. VŨ DIỆP ANH

Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

Trường Đại học Mỏ - Địa chất

**THE COMPETITION BETWEEN
THAILAND AND VIETNAM
IN THE CHINESE RICE MARKET**

● Ph.D. **VU DIEP ANH**

Faculty of Economics and Business Administration
Hanoi University of Mining and Geology

ABSTRACT:

With the population of more than 1.4 billion, China is the biggest and the most potential rice market in the world. Thus, there is a fierce competition among rice exporters including Vietnam and Thailand in the Chinese rice market. Since 2011, Vietnamese rice has higher comparative advantages than Thai rice. However, these advantages tend to decrease. This paper analyzes the competitiveness of Thailand's and Vietnam's rice in the Chinese market and proposes some solutions to enhance the competitiveness of Vietnamese rice in this vast market.

Keywords: competitiveness, rice export, Vietnam, Thailand, export turnover, rice price, comparative advantage.